TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2019/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 28 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2019/TLST/HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2019 giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Lê Thành V, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn 2, xã H, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

2. Bị đơn: Chị Lê Thị Phượng H, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Thôn 2, xã H, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Thành V và chị Lê Thị Phượng H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân anh Lê Thành V và chị Lê Thị Phượng H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Lê Thành V trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Lê Hoàng Yên K, sinh ngày 29/10/2004 và thỏa thuận không yêu cầu chị Lê Thị Phượng H cấp dưỡng nuôi con. Anh V cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Lê Thị Phượng H việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung; nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Thành V tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được tính trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016378 ngày

29/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Hoàn trả lại cho anh Lê Thành V 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Văn Tiến